

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày 25 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Nguyên Hà và bà Trần Thị Bích Hằng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lưu Minh S, sinh ngày 26/12/1977; trú tại: Thôn Đ, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Minh Th và bà Ôn Thị S (đã chết); có vợ là Trần Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Đ, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

2. Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1963; trú tại: Thôn V, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18h30' ngày 24/01/2017, Lưu Minh S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE BKS 29X7-080.71 đi xuống thành phố Vĩnh Yên mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực Góc Vòng thuộc xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, Sáu hỏi mua của 01 người đàn ông (Sáu không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 11 gói ma túy với giá 700.000đ, Sau đó, Sáu điều khiển xe đi về nhà và giấu túi ma túy vừa mua vào ống tre ở gian nhà chứa sắt

vụn của gia đình. Khoảng 7h ngày 25/01/2018, Sáu lấy 01 gói ma túy đem vào phòng vệ sinh của gia đình sử dụng (hít), số còn lại (10 gói) Sáu giấu ở chỗ cũ. Khoảng 14 cùng ngày, Sáu lấy túi ni lon bên trong có 10 gói ma túy giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô HONDA WAVE BKS 29X7-080.71 mang đi bán kiếm lời (Sáu dự định bán mỗi gói 100.000đ). Khi đi đến thôn Vĩnh Ninh, xã Đạo Trù thì bị tổ công tác - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Vĩnh Ninh bắt quả tang, sợ bị bắt S vứt bỏ túi nilon xuống đất chỗ Sáu đứng. Tang vật thu giữ gồm: Thu dưới đất tại vị trí Lưu Minh S bị bắt 01 túi nilon màu trắng bên trong có 10 gói nhỏ được gói bằng giấy, mỗi gói nhỏ có chứa chất cục bột màu trắng - S khai là ma túy (Heroine) - mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, niêm phong ký hiệu A1, thu trong túi quần của S số tiền 370.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE BKS 29X7-080.71.

Ngày 25/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 67 đối với mẫu (ký hiệu A1). Tại kết luận giám định số 139/KLGD ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2868g (không phải hai tám sáu tám gam, không kể bao bì) loại Heroine.*

Về nguồn gốc ma túy Lưu Minh S khai nhận: S một mình điều khiển xe mô tô ra khu vực Góc Vòng, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên mua của một người nam giới - S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể - 11 gói ma túy với giá 700.000đ mục đích về để bán kiếm lời và sử dụng, khoảng 15 giờ ngày 25/01/2018, khi Sáu mang ma túy đi bán đến khu vực thôn Vĩnh Ninh thì bị phát hiện bắt quả tang. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho S ở khu vực Góc Vòng thành phố Vĩnh Yên, do Sáu không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với số tiền 370.000đ thu giữ của Lưu Minh S, xác định là tài sản hợp pháp của Lưu Minh S.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave có gắn BKS 29X7-080.71, Lưu Minh Sáu điều khiển đi mua bán ma túy ngày 24, 25/01/2018. Quá trình điều tra Sáu khai chiếc xe đó là của Đỗ Văn S cầm cố. Sau khi nhận cầm cố xe S đã sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết nguồn gốc chiếc xe trên Đỗ Văn S mua của ai, ở đâu. Quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã triệu tập Đỗ Văn S nhưng Đỗ Văn S không có mặt tại địa phương. Ngày 09/3/2018, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Phòng C52 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tra cứu. Ngày 30/3/2018, Phòng C52 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có công văn trả lời: BKS 29X7-080.71 trùng với biển số xe máy vật chứng là loại xe Dream nhãn

hiệu HONDA nên cần tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên tại kho tang vật của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTĐ ngày 04/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Lưu Minh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Minh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lưu Minh S từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,1186gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho Lưu Minh S số tiền 370.000đ là tài sản hợp pháp của Sáu nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có nhiều thành tích, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave có gắn BKS 29X7-080.71, Lưu Minh S điều khiển đi mua bán ma túy ngày 24, 25/01/2018 do BKS 29X7-080.71 trùng với biển số xe máy vật chứng là loại xe Dream nhãn hiệu HONDA, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo tiếp tục tạm giữ chiếc xe để tiếp tục điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,1186gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; cần trả lại cho Lưu Minh Sáu số tiền 370.000đ là tài sản hợp pháp của S nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Minh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lưu Minh S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25/01/2018;
3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,1186gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho Lưu

Minh S số tiền 370.000đ là tài sản hợp pháp của S nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt

